TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 143/2024/QĐPT-HC	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Ông Nguyễn Văn Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Đỗ Xuân Lượng, Kiểm sát viên.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 1241/2023/QĐST-HC, ngày 25/7/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 116, điểm h khoản 1 Điều 143, Điều 144, Điều 204 và Điều 211 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 279/2022/TLST- HC ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc *"Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai"*, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; Địa chỉ: 1 khu phố E, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: A L, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lý do đình chỉ mà Toà án cấp sơ thẩm đưa ra là yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Tại đơn kháng cáo ngày 18/9/2023, bà Nguyễn Thị T đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định sơ thẩm.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị T làm trong hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm nên đủ điều kiện để thụ lý và xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bà T, nhận thấy:

[2.1] Bà Nguyễn Thị T được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000285QSDĐ/Q12/1998 ngày 14/12/1998, đối với thửa 263, diện tích 865m^2 và thửa số 338, diện tích 1790m^2, tờ bản đồ số 2, mục đích sử dụng: Lúa, thời hạn sử dụng: 20 năm.

Đến năm 2007, bà xin cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được Ủy ban nhân dân Quận A cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01715/03 ngày 12/12/2007, thửa 208, tờ bản đồ số 51 (theo tài liệu 2005).

[2.2] Ngày 20/7/2010 Ủy ban nhân dân Quận A ban hành Quyết định số 255/QĐ-UBND-ĐT có nội dung phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch lộ giới hẻm phường Đ, Quận A do Công ty Cổ phần T1 Tân lập tháng 6/2010, với tổng số hẻm là 263 hẻm. Quyết định số 255 không nêu đối tượng áp dụng cụ thể bị ảnh hưởng bởi quyết định trên.

Như vậy Quyết định số 255 không làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị T hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Tuyết . Bà T không cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000285QSDĐ/Q12/1998 bị ảnh hưởng bởi Quyết định số 255.

Khoản 1 và khoản 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 quy định:

"1. Quyết định hành chính là văn bản do cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan, tổ chức được giao thực hiện quản lý hành chính nhà nước ban hành hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức đó ban hành quyết định về vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể.

2. Quyết định hành chính bị kiện là quyết định quy định tại khoản 1 Điều này mà quyết định đó làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân…"

Do đó Quyết định số 255 không làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị T nên không phải là quyết định hành chính bị kiện. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về hủy Quyết định số 255 không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy Toà án cấp sơ thẩm quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do yêu cầu khởi kiện không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điểm h khoản 1 Điều 143 và điểm đ khoản 1 Điều 123 Luật Tố tụng hành chính. Do đó, kháng cáo của bà T là không có căn cứ để chấp nhận. Cần giữ nguyên quyết định sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 243 Luật Tố tụng hành chính năm 2015,

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Tuyết .

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 1241/2023/QĐST-HC, ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng. Được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 2413 ngày 03/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC TP. HCM;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM.HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Văn Khoa